TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 15 -4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Tân Việt
Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Công Ó, ông Đinh Văn Thân
- Thư ký phiên tòa: bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: Lương Thái S, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1984 tại Phù Yên; nơi cư trú: tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn G (đã chết); con bà: Nguyễn Thị L; tiền án: không; tiền sự: ngày 02/3/2021, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính "giáo dục tại thị trấn (giáo dục tại cấp xã)" trong thời gian 3 tháng; nhân thân: bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc từ tháng 5/2013 đến tháng 5/2015 tại cơ sở điều trị nghiện ma túy huyện Phù Yên; bị cáo chưa có vợ, con; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 12 năm 2021 đến nay, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 18/12/2021, bị cáo Lương Thái S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26D1-284.79 đến nhà một người đàn ông tên "Thuận", địa chỉ tại bản Mo Nghè, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để hỏi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo Sơn gặp và hỏi mua của "Thuận" 04 viên ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo điều khiển xe mô tô quay về, khi đến khu vực tiểu khu 6, thị trấn Phù Yên thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (bút lục số 13): Vật chứng thu giữ của Lương Thái S là 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có 04 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng, tổng khối lượng là 0,412gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,412gam (ký hiệu S1) gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 59 ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (bút lục số 22): Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,412gam.Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,412gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận của Cơ quan điều tra và của Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 09/CT – VKS - PY ngày 15/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Lương Thái S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thái S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của bị cáo Lương Thái S đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Thái S từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,15 gam Methamphetamine còn lại sau giám định (đựng trong túi nilon); 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang, 01 phong bì niêm phong mẫu vật chứng gửi giám định. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-Sirius, biển kiểm soát 26D1-284.79.

Trong phần đối đáp, bị cáo Lương Thái S nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Kết thúc tranh luận, bị cáo nói sau cùng. Trong lời nói sau cùng, bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thái S khai nhận hành vi cất giữ Methamphetamine mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo tinh thần tiểu mục 3.1, mục 3, phần II của Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì *"Tàng trữ trái phép chất ma túy là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người…) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này".*

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Methamphetamine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*".

Kết quả cân tịnh và giám định vật chứng xác định: Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,412 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi cất giữ trái phép 0,412gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng của Lương Thái S đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự với khung hình phạt từ 1 đến 5 năm tù. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

[3.2] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân nghiện ma túy từ năm 2013, đã từng bị cơ quan có thẩm quyền bắt buộc cai nghiện tại cơ sở cai nghiện trong thời gian 02 năm, từ năm 2013 đến năm 2015.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, đảm bảo mục đích cải tạo, giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,…"* do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, đang ở cùng với mẹ đẻ, sống phụ thuộc vào gia đình (bút lục số 123). Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

[6.1] Đối với 0,15 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang, 01 phong bì niêm phong mẫu vật chứng gửi giám định, xác định là vật chứng, vật không có giá trị. Hội đồng xét xử cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[6.2] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-Sirius, biển kiểm soát 26D1-284.79 bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy. Xác định chiếc xe mô tô là tài sản riêng của bị cáo Sơn (bút lục 72), bị cáo Sơn sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-Sirius, biển kiểm soát 26D1-284.79 của bị cáo Lương Thái S.

[7] Đối với người đàn ông tên "Thuận", Cơ quan điều tra xác định tại địa chỉ bản Mo Nghè, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La có người đàn ông tên Hoàng Văn Thuận. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai đối với anh Thuận nhưng anh Thuận không thừa nhận việc đã bán ma túy cho bị cáo Sơn. Việc mua bán ma túy không có ai khác biết sự việc (bút lục 80, 84). Ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý đối với Hoàng Văn Thuận.

[8] Về biện pháp ngăn chặn, do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[9] Về án phí, Bị cáo phải chịu phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Thái S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lương Thái S 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 12 năm 2021 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm a, c khoản 1Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,15 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang, 01 phong bì niêm phong mẫu vật chứng gửi giám định (đựng trong phong bì đã niêm phong).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-Sirius, biển kiểm soát 26D1-284.79 của bị cáo Lương Thái S.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lương Thái S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/4/2022).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);

(Giao)

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan HSNV CA huyên;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;

(Gửi)

- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**